

Bản án số: 21/2025/HS- ST
Ngày: 16- 4- 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Mạnh Cường

2. Ông Tống Như Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Hoà- Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/TLST- HS ngày 21 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. CAO XUÂN T- sinh ngày 06 tháng 9 năm 1963 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khu Đ 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn P và bà Nguyễn Thị T2 (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1969 và 03 con (lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1994).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 15/01/2025 đến ngày 15/3/2025; hiện tại ngoại tại xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

2. HÀ VĂN H - sinh ngày 15 tháng 12 năm 1978 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khu Đ 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Huy Th (đã chết) và bà Lê Thị X, sinh năm 1952; có vợ là Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1983 và 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2024).

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 15/01/2025 đến ngày 15/3/2025; hiện tại ngoại tại Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Lê Văn H1, sinh năm 1956

Trú tại: Khu Đ4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

2. Ông Lê Hữu Ngh, sinh năm 1956

Trú tại: Khu Đ 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

3. Anh Cao Thanh N, sinh năm 1973

Trú tại: Khu Đ 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

4. Ông Hà Đức B, sinh năm 1958

Trú tại: Khu Đ 3, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 40 phút, ngày 25/12/2024, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà ở của Cao Xuân T, sinh năm 1963, thuộc khu Đ 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ đang diễn ra hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề, Cơ quan CSĐT Công an huyện T phối hợp cùng chính quyền địa phương xã Đ, huyện T, có mặt tại nhà ở của Cao Xuân T để xác minh, khi đến nơi Cao Xuân T đang ở gian bếp của gia đình để nấu ăn. Tổ công tác tiêu tập T đến UBND xã Đ để làm việc, tại đây sau khi nghe giải thích nội dung làm việc, Cao Xuân T khai nhận: Ngày 25/12/2024 T đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho một số người có nhu cầu mua, ngoài ra T còn thực hiện hành vi mua số lô, số đề của Hà Văn H, sinh năm 1978, trú tại khu Đ 4, xã Đ, huyện T. Cao Xuân T đã giao nộp các đồ vật, tài liệu gồm: 01 tờ giấy kẻ ngang không ghi nhãn hiệu kích thước 35 x 25cm, trên tờ giấy có nhiều chữ, số, ký hiệu bằng mực màu xanh; 01 mảnh giấy có một cạnh bị xé nham nhở kích thước 11 x 8,5cm, một mặt màu vàng (dạng mặt giấy bạc), mặt còn lại màu trắng có ghi các chữ, số, ký hiệu bằng mực màu xanh; 01 mảnh giấy kích thước 14 x 5cm, mặt màu trắng có ghi các chữ, số, ký hiệu bằng mực màu xanh, góc dưới cùng có ghi “25/12/2025”; 01 tờ lịch kích thước 20 x 14cm, mặt màu trắng có ghi các chữ, số, ký hiệu bằng mực màu xanh, góc trên cùng bên trái (theo chiều ngang) có ghi “96 10”; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y15s màu xanh bên trong gắn sim số 0397903067 và số tiền 1.100.000đ.

Hành vi của các bị cáo và những người liên quan diễn ra cụ thể như sau:

Do muốn có tiền để chi tiêu cá nhân nên Cao Xuân T nảy sinh ý định bán số lô, số đề cho những người có nhu cầu mua, những người muốn mua số lô, số đề sẽ đến trực tiếp gặp T tại nhà riêng. Sau khi bán số lô, số đề T giữ lại một phần các số lô đề, sau đó tổng hợp các số lô đề của những người chơi đã mua và các số lô đề mà bản thân T tự đánh thêm thành B lô đề để theo dõi tính toán thắng thua và chuyển B lô đề cho Hà Văn H. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng cùng ngày làm căn cứ tính thắng thua, cụ thể: Đối với số đề sẽ căn cứ vào

02 số cuối cùng của giải đặc biệt, nếu người chơi mua số đề trùng với 02 số cuối cùng của giải đặc biệt là trúng thưởng, khi người chơi trúng thưởng T sẽ phải trả số tiền gấp 70 lần với số tiền người chơi đã mua, tùy vào từng mối quan hệ quen biết thì T có chiết khấu hoặc không chiết khấu % tiền bán số đề cho những người chơi. Hà Văn H chiết khấu cho T 25% tiền đề; đối với số lô sẽ căn cứ vào 02 số cuối cùng của tất cả các giải, nếu người chơi mua số lô trùng với 02 số cuối cùng của một trong số các giải là trúng thưởng, nếu số lô đã mua trùng với 02 số cuối của 02 giải thì được nhân đôi số tiền gấp 02 lần (02 nháy), khi người chơi trúng thưởng thì sẽ được số tiền 80.000đ/01 điểm lô. Đối với mỗi 01 điểm lô T bán cho người chơi với giá 23.000đ. Đối với mỗi 01 điểm lô H bán cho T với giá 22.000đ. Ngày 25/12/2024, Cao Xuân T và Hà Văn H bắt đầu thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 25/12/2024, khi Cao Xuân T đang ở nhà một mình thì Lê Văn Hùng, sinh năm 1956, trú tại khu Đ 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ đến hỏi mua các số đề và được T đồng ý. Sau đó Lê Văn Hùng lấy một mẫu giấy được cắt từ tờ lịch có ghi sẵn các số đề mà Hùng muốn đưa cho T (đã tạm giữ khi lập biên bản sự việc) với tổng số tiền mua các số đề là 369.000đ. T chiết khấu cho Hùng 69.000đ, Hùng đã trả cho T số tiền 300.000đ. Sau khi so sánh, đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 25/12/2024 thì Lê Văn Hùng không trúng số đề nào. Tổng số tiền Lê Văn Hùng đánh bạc với Cao Xuân T là **369.000đ**.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/12/2024, khi T đang ở nhà một mình thì Lê Hữu Ngh, sinh năm 1956 nhà ở khu Đ 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ đến hỏi mua các số đề và được T đồng ý. Sau đó Ngh đọc các số đề muốn mua cho T với tổng số tiền là 250.000đ (Ngh chưa trả tiền cho T), T tổng hợp các số đề của Ngh mua vào B lô đề. Sau khi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng cùng ngày thì Lê Hữu Ngh không trúng thưởng số đề nào. Tổng số tiền Lê Hữu Ngh đánh bạc với Cao Xuân T là **250.000đ**.

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 25/12/2024, T đang ở nhà một mình thì Cao Thanh N, sinh năm 1973, trú tại khu Đ 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ đến hỏi mua các số đề và được T đồng ý. N đọc các số đề muốn mua, T lấy bút và 01 tờ giấy kẻ ngang để ghi các số đề mà N muốn mua lại (đã tạm giữ khi lập biên bản sự việc). Tổng số tiền N mua số đề của T là 50.000đ, N đã trả tiền cho T. Sau khi đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì N không trúng thưởng. Tổng số tiền Cao Văn N đánh bạc với Cao Xuân T là **50.000đ**.

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 25/12/2024, khi T đang ở nhà một mình thì Hà Đức B, sinh năm 1958, nhà ở khu Đ 3, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ có đi đến hỏi mua các số lô, số đề và được T đồng ý. Sau đó B đưa cho T một mảnh giấy trắng có ghi các số lô, số đề mà B muốn mua. Cao Xuân T lấy điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y15s màu xanh, lắp sim số 0397903067 ra và chụp ảnh lại tờ giấy này sau đó đưa lại tờ giấy cho Hà Đức B. Hà Đức B mua của T tổng số tiền đề là 928.000đ (T không chiết khấu phần trăm hoa hồng cho B); tổng số 30 điểm lô x 23.000đ/01 điểm = 690.000đ. Tổng số tiền Hà Đức B mua số lô, số đề của T là 1.618.000đ (B chưa trả tiền cho T). Sau khi đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền

Bắc mở thưởng cùng ngày thì Hà Đức B trúng số lô 86 = 5 điểm, lô 85 = 03 điểm. B trúng tổng số 08 điểm lô x 80.000đ/01 điểm = 640.000đ (T chưa trả tiền cho B). Tổng số tiền Hà Đức B đánh bạc với Cao Xuân T là **2.258.000đ**.

Như vậy tổng số tiền Cao Xuân T đã bán số lô, số đề cho Lê Văn Hùng, Lê Hữu Ngh, Hà Đức B, Cao Văn N và tiền trúng thưởng của Hà Đức B là **2.927.000đ**.

Do có mối quan hệ họ hàng với Hà Văn H, sinh năm 1978, trú tại khu Đ 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ và biết H có bán các số lô, số đề, nên khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y15s gắn sim số 0397903067, vào tài khoản Zalo của T là “Tieucao” được đăng ký bởi số điện thoại 0397903067 gọi điện đến Zalo có tên hiển thị là “Hà Huê” của Hà Văn H hỏi mua các số lô, số đề của H và được H đồng ý. Đối với số đề H chiết khấu cho T 25%, đối với số lô H bán với giá 22.000đ/01 điểm. Sau đó T tổng hợp các số lô, số đề của những người đã mua của T (T giữ lại các số đề để tự mình ôm với số tiền là 262.000đ) và các số lô, số đề T tự mình đánh thêm thành B lô đề và sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y15s gắn sim số 0397903067 chụp lại ảnh B lô đề (đã tạm giữ khi lập biên bản sự việc, kiểm tra điện thoại của T có ảnh chụp) sau đó gửi hình ảnh B lô đề qua tin nhắn Zalo cho H (kiểm tra tin nhắn Zalo có nội dung này). Cao Xuân T mua của Hà Văn H tổng số tiền đề là **2.325.000 đồng** (trong đó có 960.000đ do T tự đánh), H chiết khấu cho T 25% trên tổng số tiền mà T đã mua với số tiền là 581.000đ. Như vậy tổng số tiền đề thực tế T phải thanh toán cho H là 1.744.000 đồng; Cao Xuân T mua của Hà Văn H tổng số 70 điểm lô x 22.000đ/01 điểm = **1.540.000 đồng** (trong đó có 40 điểm lô x 22.000đ/01 điểm = 880.000đ do T tự mình đánh). Tổng số tiền Cao Xuân T mua số lô, số đề của Hà Văn H là: Tổng số tiền đề 2.325.000 đồng + tiền lô 1.540.000 đồng = **3.865.000đ** (Số tiền này T chưa thanh toán cho H). Sau khi đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 25/12/2024 thì Cao Xuân T trúng số lô 82 = 5 điểm, Lô 86 = 5 điểm, Lô 85 = 10 điểm, Lô 21 = 3 điểm. Tổng số trúng 23 điểm lô x 80.000đ/01 điểm = **1.840.000đ** (trong đó có 08 điểm lô x 80.000đ/01 điểm = 640.000đ của Hà Đức B và 15 điểm lô x 80.000đ/01 điểm = 1.200.000đ của T tự đánh); Số đề 62 trúng thưởng 10.000 đồng x 70 = 700.000 đồng (do T tự mình đánh). Tổng số tiền T trúng thưởng số lô, số đề là **2.540.000đ** (H chưa thanh toán tiền cho T). Như vậy tổng số tiền Cao Xuân T đánh bạc với Hà Văn H trong ngày 25/12/2024 là: Tiền đánh lô đề 3.865.000đ + Tiền trúng thưởng 2.540.000đ = **6.405.000đ**.

Quá trình điều tra vụ án, Cao Xuân T, Hà Văn H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tự giác giao nộp các đồ vật, tài sản như sau: Cao Xuân T giao nộp 01 chiếc bút bi, nhãn hiệu “Matixs FO-024” màu xanh-bạc, mực màu xanh, số tiền 1.090.000đ; Hà Văn H giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13 màu đen, gắn sim số thuê bao 0979158980, số tiền 2.540.000đ; Lê Hữu Ngh giao nộp số tiền 250.000đ; Lê Văn Hùng giao nộp số tiền 69.000đ; Hà Đức B giao nộp số tiền 1.618.000đ.

Về các vật chứng của vụ án:

- Đối với: 01 tờ giấy vở kẻ ngang, không ghi nhãn hiệu, kích thước (35x25) cm, trên tờ giấy có nhiều chữ, số, ký hiệu bằng mực màu xanh; 01 mảnh giấy dạng hình chữ nhật, có một cạnh bị xé nham nhở, một mặt màu vàng (dạng mặt giấy bạc), mặt còn lại màu trắng có ghi các chữ, số, ký hiệu bằng mực màu xanh, kích thước trên diện (11 x 8,5) cm; 01 mảnh giấy, hình chữ nhật, kích thước (14 x 5) cm, mặt màu trắng có ghi các chữ, số, ký hiệu bằng mực màu xanh, góc dưới cùng có ghi “25/12/2024”; 01 tờ lịch, kích thước (20 x 14) cm, mặt màu trắng có ghi các chữ, số, ký hiệu bằng mực màu xanh, góc trên cùng bên trái (theo chiều ngang) có ghi “96 10”. Đây là B lô đề, cặp lô đề và giấy nháp ghi lại các số lô đề, đã được đóng dấu bút lục và lưu trong hồ sơ làm căn cứ giải quyết vụ án.

- Đối với: số tiền 6.667.000 đồng, đây là tiền mà bị cáo và những người liên quan sử dụng để đánh bạc đã tự giác giao nộp, trong đó: Cao Xuân T nộp 2.190.000đ; Hà Văn H nộp 2.540.000đ; Hà Đức B nộp 1.618.000đ; Lê Hữu Ngh nộp 250.000đ; Lê Văn Hùng nộp 69.000đ.

- Đối với: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo Y15s, màu xanh, gắn sim số thuê bao 0397903067 và 01 chiếc bút bi, nhãn hiệu “Matixs FO-024”, màu xanh-bạc, mực màu xanh (của Cao Xuân T); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13, màu đen, gắn sim số thuê bao 0979158980 (của Hà Văn H). Đây là các đồ vật, tài sản mà Cao Xuân T và Hà Văn H sử dụng vào việc đánh bạc.

Tại Bản cáo trạng số: 20/CT- VKS. TB ngày 19/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đã truy tố Cao Xuân T, Hà Văn H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố: Các bị cáo: Cao Xuân T, Hà Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ Luật Hình sự: Xử phạt Cao Xuân T từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ Luật Hình sự: Xử phạt Hà Văn H từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành hình phạt tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.667.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) đã thu giữ của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cụ thể của từng người như sau: Cao Xuân T 2.190.000 đồng (Hai triệu một trăm chín mươi nghìn đồng), Hà Văn H 2.540.000 đồng (Hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng); Hà Đức B 1.618.000 đồng (Một triệu sáu trăm mười tám nghìn đồng); Lê Hữu Ngh 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng); Lê Văn Hùng 69.000 đồng (Sáu mươi chín nghìn đồng).

- Tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo Y15s, màu xanh của Cao Xuân T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13 của Hà Văn H.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 sim điện thoại số 0397903067 và 01 chiếc bút bi, nhãn hiệu “Matixs FO-024”, màu xanh-bạc, mực màu xanh đã thu giữ của Cao Xuân T; 01sim điện thoại số thuê bao 0979158980 thu giữ của Hà Văn H.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Ngh quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hà Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cao Xuân T, do bị cáo là người cao tuổi.

Tại phiên tòa, các bị cáo: Cao Xuân T, Hà Văn H đều khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung cáo trạng truy tố; các bị cáo không tranh luận, không bào chữa.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

- Bị cáo Cao Xuân T: Bị cáo tuổi đã cao, bị cáo ăn năn về hành vi trái pháp luật của mình, xin Tòa giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo Hà Văn H: Mong Tòa giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản kiểm tra điện thoại; đồ vật, tài sản đã tạm giữ... và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

[3]. Ngày 25/12/2024 tại khu Đ 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Cao Xuân T đã có hành vi bán số lô, số đề cho Lê Văn Hùng, Lê Hữu Ngh, Cao Thanh N, Hà

Đức B với tổng số tiền bán số lô, số đề và tiền trúng thưởng là 2.927.000 đồng. Sau khi bán số lô, số đề cho những người nêu trên Cao Xuân T giữ lại các số đề tương ứng với số tiền 262.000 đồng và tự mình đánh thêm các số lô, số đề rồi tổng hợp các số lô, số đề còn lại của những người đã mua và các số lô, số đề mà bản thân T đánh thêm thành B lô đề, rồi chụp ảnh lại và gửi qua ứng dụng Zalo cho Hà Văn H. Tổng số tiền T chuyển B cho H là 3.865.000 đồng. Sau khi đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 25/12/2024 thì Cao Xuân T trúng thưởng các số lô, số đề với tổng số tiền là 2.540.000 đồng. Như vậy tổng số tiền đánh bạc ngày 25/12/2024 của Cao Xuân T là 6.667.000 đồng, của Hà Văn H là 6.405.000 đồng.

Giữa Cao Xuân T và Hà Văn H không có sự bàn bạc, thống nhất về việc T đứng ra làm thư ký bán số lô, số đề cho những người chơi sau đó chuyển B lô đề cho H, mà T chỉ là người bán số lô, số đề cho người khác và trực tiếp mua số lô, số đề của H.

Hành vi nêu trên của Cao Xuân T và Hà Văn H đã phạm tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều 321. Tội đánh bạc

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4]. Vì háms lợi, muốn có tiền để chi tiêu cá nhân nên các bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[5]. Xét về nhân thân, tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo:

Cao Xuân T và Hà Văn H đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tội phạm mà các bị cáo thực hiện thuộc loại tội ít nghiêm trọng; trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, vì vậy đều được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo được áp dụng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do trong giai đoạn điều tra đã giao nộp toàn bộ số tiền đánh bạc phải nộp theo quy định để sung quỹ nhà nước. Cao Xuân T còn được áp dụng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do ông Cao Văn Phùng bố đẻ của bị cáo là người có công với Cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, mà có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, xét có thể áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo, mức phạt đối với Hà Văn H cần cao hơn Cao Xuân T như đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên toà là phù hợp.

Cao Xuân T, Hà Văn H đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo, nhưng cần buộc các bị cáo thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Do các bị cáo đều không có tài sản riêng có giá trị, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Đối với Lê Văn Hùng, Lê Hữu Ngh, Cao Thanh N, Hà Đức B đã thực hiện hành vi đánh bạc với Cao Xuân T dưới hình thức mua số lô, số đề, tuy nhiên những người nêu trên đều không có tiền án, tiền sự; số tiền sử dụng để đánh bạc và tiền trúng thưởng đều dưới 5.000.000 đồng, vì vậy hành vi của họ không cấu thành tội Đánh bạc, Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với họ về hành vi “Mua các số lô, số đề” là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 6.667.000 đồng đã tạm giữ của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là công cụ, phương tiện phạm tội và tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo Y15s, màu xanh đã thu giữ của Cao Xuân T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13, màu đen, gắn sim số thuê bao 0979158980 đã thu giữ của Hà Văn H là công cụ, phương tiện phạm tội, do T và H đã sử dụng để nhắn tin với nhau mua, bán các số lô, số đề, vì vậy sẽ tịch thu 02 chiếc điện thoại nói trên, bán nộp ngân sách nhà nước. Các sim điện thoại số thuê bao 0397903067 và 0979158980 lắp trong 02 chiếc điện thoại nói trên cùng 01 chiếc bút bi, nhãn hiệu “Matixs FO-024”, màu xanh-bạc, mực màu xanh đã thu giữ của Cao Xuân T đều không còn giá trị sử dụng, sẽ tịch thu tiêu hủy.

- Đối với các tờ giấy, mảnh giấy đã thu giữ là B lô đề, cặp lô đề và giấy nháp ghi lại các số lô đề, đã được đóng dấu bút lục và lưu trong hồ sơ vụ án, nên không phải xử lý.

- Đối với mảnh giấy trắng có ghi các số lô, số đề mà Hà Đức B đã mua của Cao Xuân T, sau khi mua các số lô đề xong thì Hà Đức B đã đốt bỏ tờ giấy này, vì vậy Cơ quan điều tra không thu giữ được, nên không đặt ra xử lý.

[9]. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo Cao Xuân T là người cao tuổi, có đơn đề Ngh miễn nộp tiền án phí, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Ngh quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho Cao Xuân T.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đề Ngh của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo và đề Ngh về việc xử lý vật chứng, án phí phù hợp quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ Luật Hình sự:

Tuyên bố: Các bị cáo: Cao Xuân T, Hà Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt Cao Xuân T 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ

Xử phạt Hà Văn H 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án.

Giao Cao Xuân T, Hà Văn H cho UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ, các bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 99 Luật Thi hành án hình sự. Nếu các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với Cao Xuân T, Hà Văn H.

Buộc các bị cáo thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.667.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) đã thu giữ của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cụ thể của từng người như sau: Cao Xuân T 2.190.000 đồng (Hai triệu một trăm chín mươi nghìn đồng), Hà Văn H 2.540.000 đồng (Hai triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng); Hà Đức B 1.618.000 đồng (Một triệu sáu trăm mười tám nghìn đồng); Lê Hữu Ngh 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng); Lê Văn Hùng 69.000 đồng (Sáu mươi chín nghìn đồng).

- Tịch thu, bán nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo Y15s, màu xanh của Cao Xuân T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 13 của Hà Văn H.

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0397903067 và 01 chiếc bút bi, nhãn hiệu “Matixs FO-024”, màu xanh-bạc, mực màu xanh đã thu giữ của Cao Xuân T; 01 sim điện thoại số thuê bao 0979158980 thu giữ của Hà Văn H.

(Các vật chứng nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T quản lý).

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Ngh quyết số 326/2016/UBTVQH ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Hà Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cao Xuân T, do bị cáo là người cao tuổi.

* Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; người có QL, NVLQ;
- UBND xã Đ;
- Chi cục THADS huyện T;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án hình sự;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Minh Hòa